

# Qualification Rankings

VEX GO



Rank	Team #	Matches	Avg Score
1	N19	6	10.20
2	N17	6	10.00
3	N23	6	9.40
4	N22	6	9.00
5	N18	6	8.80
6	N20	6	8.60
7	N13	6	8.40
8	N21	6	8.20
9	N14	6	8.00
10	N15	6	8.00
11	N16	6	7.80
12	N12	6	7.80
13	N25	6	7.60
14	N11	6	7.40
15	N26	6	7.20
16	N24	6	6.80
17	N10	6	5.60